KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH CỦA BÉ – VUI NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO

Thời gian thực hiện: 5 tuần, từ ngày: 26/10/2025 đến ngày 27/11/2026

Người thực hiện: Nguyễn Thị Kim Thanh- Lớp: Bé A

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
1. Phát triển thể chất		
2. Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (Thịt, cá, trứng, sữa, rau...)	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc. -Thực hành chế biến một số món ăn đơn giản: làm bánh	- Hoạt động đón trả trẻ - Hoạt động giờ ăn
7. Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi…	- Tập các hành vi văn minh trong ăn, uống, sinh hoạt hàng ngày (Uống nước đã đun sôi, rót vừa lượng nước để uống, tự uống nước khi khát) - Ăn hết khẩu phần, không kén chọn thức ăn, không xúc thức ăn của mình sang bát của bạn, nhặt thức ăn rơi vãi và bỏ vào đĩa… - KNS: Một số hành vi văn minh trong ăn uống (ăn miếng vừa đủ, không ăn nhồm nhoàm; Không nói chuyện, nghịch phá khi ăn; Không làm rơi thức ăn vung vãi, nhặt thức ăn rôi bỏ đúng nơi quy định…)	- Hoạt động tổ chức giờ ăn
9. Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (Bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở.	- Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng ...) khi được nhắc nhở. **GDKNS**: Tránh xa vật dụng nguy hiểm.	+ HĐ đón trả trẻ + HĐ ngoài trời: + Hoạt động mọi lúc mọi nơi
14. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi	- Giữ thăng bằng cơ thể và kiểm soát được vận động: + Đi bước dồn ngang	**- Hoạt động học** + Đi bước dồn ngang + Chơi trò chơi vận động
15. Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động:	- Lăn bóng vào lưới - Ném xa bằng 2 tay Ném trúng đích nằm ngang	**- Hoạt động học:** + Lăn bóng vào lưới Ném trúng đích nằm

Lăn, ném		ngang + Ném xa bằng 2 tay + Chơi các trò chơi vận động
16. Trẻ thực hiện được các vận động: Bật	- Bật xa 35 – 40cm	**- Hoạt động học:** + Bật xa 35 – 40cm + Chơi các trò chơi vận động.
2. Phát triển nhận thức		
25. Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo	- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi + Đồ dùng gia đình bé... + **GDKNS**: Những vật dụng nguy hiểm	**- Hoạt động học TCS** + Đồ dùng trong gia đình bé... **- Hoạt động chiều** **+ GDKNS**: Những vật dụng nguy hiểm
26. Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật		
29. Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 3	+ Đếm đến 3, nhận biết nhóm có 3 đối tượng + Chơi các trò chơi, bài tập luyện đếm. + Hoàn thành vở "bé làm quen với toán" về số lượng	**- Hoạt động học** + Đếm đến 3, nhận biết nhóm có 3 đối tượng **- Hoạt động góc**: Ôn đếm đến 3, nhận biết nhóm có 3 đối tượng
33. Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/nhỏ hơn	+ So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn.	**- Hoạt động học** + So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn. - Hoàn thành vở "bé làm quen với toán" về so sánh kích thước 2 đối tượng -Chơi các trò chơi về so sánh kích thước 2 đối tượng

34. Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật. ***Lắp ghép các hình từ các nguyên vật liệu***	- Nhận biết và gọi tên: hình tam giác, hình chữ nhật.	Hoạt động học + Nhận biết: Hình Tam giác - hình chữ nhật Hoạt động góc - ***Trò chơi "Tìm vật giống hình tam giác,hình chữ nhật***
37. Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình; Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện.	Tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình. Địa chỉ của gia đình bé - Những người thân trong gia đình bé - Ngôi nhà của bé - Đồ dùng trong gia đình bé	**- Hoạt động học TCS** + Ngôi nhà thân yêu của bé + Những người thân trong gia đình bé + Đồ dùng trong gia đình bé
40. Trẻ kể tên một số lễ hội qua trò chuyện, tranh ảnh…	- Vui ngày hội của cô giáo 20/11	**- Hoạt động học:** Trò chuyện sáng theo unis + Vui ngày hội của cô giáo 20/11
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
43. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi	- Hiểu các từ chỉ tên gọi đồ vật gần gũi quen thuộc - Đồ dùng trong gia đình: Bàn là, ấm điện, quạt trần...	**- Hoạt động học** + Đồ dùng trong gia đình - Hoạt động góc - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
49. Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân.	Kể lại sự việc như: Đi thăm ông bà, đi chơi, đi chợ quê, đi siêu thị, xem phim… - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ	- Hoạt động đón, trả trẻ - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động chiều
50. Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- **Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Thăm nhà bà (Như Mao); Lời chào (Nguyễn Tiến Bình); Lấy tăm cho bà (Định Hải); Chiếc quạt nan (Xuân Cầu)	**+ Hoạt động học:** - **Thơ:** "Lời chào" (Hà Quang) - **Hoạt động chiều:** Làm quen bài thơ: "Thăm nhà bà" (Như Mao); "Lấy tăm cho bà" (Định Hải), Chiếc quạt nan (Xuân Cầu)

		- Nghe bài thơ gia đình sưu tầm, đọc ca dao đồng dao cùng cô.
52. Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	- Truyện: Quà tặng mẹ, Chiếc ấm sành nở hoa (Kim Tuyến)	**+ Hoạt động học:** - **Truyện:** Quà tặng mẹ **Hoạt động chiều:** Làm quen truyện: "Chiếc ấm sành nở hoa" (Kim Tuyến)
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
61. Trẻ biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Yêu mến ông, bà, bố, mẹ, anh chị em ruột, người thân.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi
5. Phát triển thẩm mỹ		
68. Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng. - Cảm nhận được âm thanh từ các chất liệu, nhạc cụ khác nhau.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. - Nghe âm thanh từ nhạc cụ; cách tạo ra âmthanh từ nhạc cụ; nghe nhạc cổ điển, thính phòng, dân ca…	- Hoạt động học - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
69. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện. Thích nghe hát và hưởng ứng các làn điệu dân ca ví dặm Nghệ Tĩnh	**Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Khúc hát ru người mẹ trẻ (Nhạc Phạm Tuyên, thơ Lâm Thị Mỹ Dạ); Ba ngọn nến lung linh (Ngọc Lễ); Chỉ có một trên đời (Nhạc Đỗ Mạnh Thường, thơ Nguyễn Hữu Tường); Ru con (Dân ca Nam bộ);	**- Hoạt động học**: **Nghe hát** :chỉ có một trên đời (Hoàng Vân); khúc hát ru của người mẹ trẻ (Nhạc Phạm Tuyên, thơ Lâm Thị Mỹ Dạ)

70. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp - Vận động theo ý thích khi hát các bài hát quen thuộc **Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**:Cả nhà thương nhau (Phan Văn Minh); Hoa bé ngoan (Hoàng Văn Yến); Cô và mẹ (Phạm Tuyên); Múa cho mẹ xem (Xuân Giao); Biết vâng lời mẹ (Minh Khang)...	- **Dạy hát:** "Biết vâng lời mẹ " (Minh Khang) - **Biểu diễn cuối chủ đề** - Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất,..
71. Trẻ vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh hoạ)	**Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Cả nhà thương nhau (Phan Văn Minh); Hoa bé ngoan (Hoàng Văn Yến); Cô và mẹ (Phạm Tuyên); Múa cho mẹ xem (Xuân Giao); Biết vâng lời mẹ (Minh Khang)...	- **Dạy vận động vỗ tay theo nhịp bài hát:** " Cô và mẹ" (Phạm Tuyên); - **Dạy vận động minh họa bài hát** " Múa cho mẹ xem (Xuân Giao)
72. Trẻ vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	- Tô màu tranh gia đình, tô màu ngôi nhà, vẽ những cuộn len màu...	- **Hoạt động học** + Tô màu tranh gia đình, + Tô màu ngôi nhà + Vẽ những cuộn len
73. Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	- Dán cái cốc	- **Hoạt động chiều** + Dán cái cốc
75. Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý	- Làm tranh, đồ dùng, đồ chơi sáng tạo bằng nguyên vật liệu, tranh tập thể, tranh chủ đề. - Sử dụng nguyên vật liệu thiên nhiên (Lá khô, sỏi, quả khô...), phế liệu (Len, ống hút...) tạo ra sản phẩm theo gợi ý của cô: + Trang trí thiệp tặng cô	- **Hoạt động học** + Làm hoa xinh tặng cô - **Hoạt động góc; Hoạt động chiều:** Làm ngôi nhà xinh xinh..._> Hình như chưa thấy ở KH Tuần
81. Ngoại ngữ: (Tiếng Anh) Nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ người	- Nói được 1 số câu chào hỏi, tạm biệt, hỏi tên;	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi

BGH Duyệt **Tổ phó duyệt**





Nguyễn Thị Liên **Hà Thị Châu**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ :
GIA ĐÌNH CỦA BÉ – VUI NGÀY HỘI CÔ GIÁO 20/11

Thời gian thực hiện: 5 tuần từ ngày 26/10-> 27/11/2026

Người thực hiện : Trần Thị Thanh- Lớp bé B

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	OẠT ĐỘNG
1. Phát triển thể chất		
2. Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (Thịt, cá, trứng, sữa, rau...)	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc. -Thực hành chế biến một số món ăn đơn giản: làm bánh	- Hoạt động đón trả trẻ - Hoạt động giờ ăn
7. Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi…	- Tập các hành vi văn minh trong ăn, uống, sinh hoạt hàng ngày (Uống nước đã đun sôi, rót vừa lượng nước để uống, tự uống nước khi khát) - Ăn hết khẩu phần, không kén chọn thức ăn, không xúc thức ăn của mình sang bát của bạn, nhặt thức ăn rơi vãi và bỏ vào đĩa… - KNS: Một số hành vi văn minh trong ăn uống (ăn miếng vừa đủ, không ăn nhồm nhoàm; Không nói chuyện,	- Hoạt động tổ chức giờ ăn

	nghịch phá khi ăn; Không làm rơi thức ăn vung vãi, nhặt thức ăn rôi bỏ đúng nơi quy định…)	
9. Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (Bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở.	- Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng ...) khi được nhắc nhở. **GDKNS**: Tránh xa vật dụng nguy hiểm.	+ HĐ đón trả trẻ + HĐ ngoài trời: + Hoạt động mọi lúc mọi nơi
14. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi	- Giữ thăng bằng cơ thể và kiểm soát được vận động: + Đi bước dồn ngang	**- Hoạt động học** + Đi bằng gót chân
15. Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: chuyền, ném	+ chuyền bóng qua đầu + Ném xa bằng 2 tay	**- Hoạt động học:** + chuyền bóng qua đầu + Ném xa bằng 2 tay
16. Trẻ thực hiện được các vận động: Bật	+ Bật tại chỗ + Bật xa 35 – 40cm	**- Hoạt động học:** + Bật tại chỗ + Bật xa 35 – 40cm
2. Phát triển nhận thức		
25. Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo	- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi + Đồ dùng gia đình bé... + **GDKNS**: Những vật dụng nguy hiểm	**- Hoạt động học TCS** + Đồ dùng trong gia đình bé... **- Hoạt động chiều** **+ GDKNS**: Những vật dụng nguy hiểm

26. Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật		
29. Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 3	+ Đếm đến 2 nhận biết nhóm có 2đối tượng + Chơi các trò chơi, bài tập luyện đếm. + Hoàn thành vở "bé làm quen với toán" về số lượng	**- Hoạt động học** + Đếm đến 2 nhận biết nhóm có 2 đối tượng **- Hoạt động góc**: Ôn đếm đến 2 nhận biết nhóm có 2 đối tượng
30. Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	• So sánh thêm bớt trong phạm vi 2	**Hoạt động học** So sánh thêm bớt trong phạm vi 2
31. Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5; Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm	• Tách một nhóm có số lượng 2 thành hai nhóm.	**Hoạt động chiều** Tách một nhóm có số lượng 2 thành hai nhóm.
33. Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/nhỏ hơn	+ So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn.	**- Hoạt động học** + So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn. • Hoàn thành vở "bé làm quen với toán" về

		so sánh kích thước 2 đối tượng -Chơi các trò chơi về so sánh kích thước 2 đối tượng
34. Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật	- Nhận biết và gọi tên: hình tam giác, hình chữ nhật.	Hoạt động chiều + Nhận biết: Hình Tam giác - hình chữ nhật
37. Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình; Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện.	Tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình. Địa chỉ của gia đình bé - Những người thân trong gia đình bé - Ngôi nhà của bé - Đồ dùng trong gia đình bé	**- Hoạt động học** +KPXH : Ngôi nhà thân yêu của bé +TCS theo unis: Những người thân trong gia đình bé +KPKH: Đồ dùng trong gia đình bé
40. Trẻ kể tên một số lễ hội qua trò chuyện, tranh ảnh…	- Vui ngày hội của cô giáo 20/11 - Ngày gia đình Việt Nam	**- Hoạt động học:** Trò chuyện sáng theo unis + Vui ngày hội của cô giáo 20/11

		+ Trò chuyện sáng : Ngày gia đình Việt Nam
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
43. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi	- Hiểu các từ chỉ tên gọi đồ vật gần gũi quen thuộc - Đồ dùng trong gia đình: Bàn là, ấm điện, quạt trần...	- Hoạt động học - Hoạt động góc - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
49. Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân.	Kể lại sự việc như: Đi thăm ông bà, đi chơi, đi chợ quê, đi siêu thị, xem phim… - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ	- Hoạt động đón, trả trẻ - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động chiều
50. Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- **Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Thăm nhà bà (Như Mao); Lời chào (Nguyễn Tiến Bình); Lấy tăm cho bà (Định Hải); Chiếc quạt nan (Xuân Cầu)	**+ Hoạt động học:** - **Thơ:** "Lời chào" (Hà Quang) - **Hoạt động chiều:** "Thăm nhà bà" (Như Mao); "Lấy tăm cho bà" (Định Hải), - Nghe bài thơ gia đình sưu tầm, đọc ca dao đồng dao cùng cô.
52. Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	- Truyện: Quà tặng mẹ, Chiếc ấm sành nở hoa (Kim Tuyến)	**+ Hoạt động học:** - **Truyện:** Quà tặng mẹ **Hoạt động**

		chiều truyện: "Chiếc ấm sành nở hoa" (Kim Tuyến)
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
61. Trẻ biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Yêu mến ông, bà, bố, mẹ, anh chị em ruột, người thân.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi
65. Trẻ biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở; Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói.	***KNS***: - Lễ phép với người lớn	Hoạt động chiều ***KNS***: - Lễ phép với người lớn
5. Phát triển thẩm mỹ		
68. Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng. - Cảm nhận được âm thanh từ các chất liệu, nhạc cụ khác nhau.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. - Nghe âm thanh từ nhạc cụ; cách tạo ra âm thanh từ nhạc cụ; nghe nhạc cổ điển, thính phòng, dân ca…	- Hoạt động học - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
69. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện. Thích nghe hát và hưởng ứng các làn điệu dân ca ví dặm Nghệ Tĩnh	**Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Khúc hát ru người mẹ trẻ (Nhạc Phạm Tuyên, thơ Lâm Thị Mỹ Dạ); Ba ngọn nến lung linh (Ngọc Lễ); Chỉ có một trên đời (Nhạc Đỗ Mạnh Thường, thơ Nguyễn	**- Hoạt động học**: **Nghe hát** : - chỉ có một trên đời (Hoàng Vân); - khúc hát ru của người mẹ trẻ (Nhạc

	Hữu Tường); Ru con (Dân ca Nam bộ);	Phạm Tuyên, thơ Lâm Thị Mỹ Dạ) - Ba ngọn nến lung linh (Ngọc Lễ - Mẹ ơi con biết
70. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	• Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát • Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc • Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp • Vận động theo ý thích khi hát các bài hát quen thuộc **Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: nhà của tôi	- **Dạy hát:** Nhà của tôi - **Biểu diễn cuối chủ đề** - Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất,hóa đá, nhảy theo bản nhạc
71. Trẻ vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh hoạ)	**Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo** Cô và mẹ (Phạm Tuyên); Múa cho mẹ xem (Xuân Giao	- **Dạy vận động vỗ tay theo nhịp bài hát:** " Cô và mẹ" (Phạm Tuyên); - **Dạy vận động minh họa bài hát** " Múa cho mẹ xem (Xuân Giao)
72. Trẻ vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	- Tô màu tranh gia đình, tô màu ngôi nhà, vẽ những cuộn len	- **Hoạt động học** + Tô màu

	màu...	tranh gia đình, + Tô màu ngôi nhà + Vẽ những cuộn len
73. Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	- Dán cái cốc	- **Hoạt động chiều** + Dán cái cốc
75. Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý	- Làm tranh, đồ dùng, đồ chơi sáng tạo bằng nguyên vật liệu, tranh tập thể, tranh chủ đề. - Sử dụng nguyên vật liệu thiên nhiên (Lá khô, sỏi, quả khô...), phế liệu (Len, ống hút...) tạo ra sản phẩm theo gợi ý của cô: + Trang trí thiệp tặng cô	- **Hoạt động học** + Làm hoa xinh tặng cô - **Hoạt động góc; Hoạt động ngoài trời** Làm ngôi nhà xinh xinh
81. Ngoại ngữ: (Tiếng Anh) Nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ người	- Nói được 1 số câu chào hỏi, tạm biệt, hỏi tên;	• Hoạt động mọi lúc mọi nơi

BGH Duyệt **Tổ phó duyệt**

Nguyễn Thị Liên **Hà Thị Châu**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: LỚP BÉ A

"GIA ĐÌNH CỦA BÉ – NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO 20/11"

(Thực hiện trong 5 tuần, từ ngày 26/10/2026 đến ngày 27/11/ 2026)

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
1. Phát triển thể chất		
2. Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (Thịt, cá, trứng, sữa, rau...)	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc. -Thực hành chế biến một số món ăn đơn giản: làm bánh	- Hoạt động đón trả trẻ - Hoạt động giờ ăn
7. Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi…	- Tập các hành vi văn minh trong ăn, uống, sinh hoạt hàng ngày (Uống nước đã đun sôi, rót vừa lượng nước để uống, tự uống nước khi khát) - Ăn hết khẩu phần, không kén chọn thức ăn, không xúc thức ăn của mình sang bát của bạn, nhặt thức ăn rơi vãi và bỏ vào đĩa… - KNS: Một số hành vi văn minh trong ăn uống (ăn miếng vừa đủ, không ăn nhồm nhoàm; Không nói	- Hoạt động tổ chức giờ ăn

	chuyện, nghịch phá khi ăn; Không làm rơi thức ăn vung vãi, nhặt thức ăn rôi bỏ đúng nơi quy định…)	
9. Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (Bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở.	- Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng ...) khi được nhắc nhở. **GDKNS**: Tránh xa vật dụng nguy hiểm.	+ HĐ đón trả trẻ + HĐ ngoài trời: + Hoạt động mọi lúc mọi nơi **HĐH**: Kỹ năng phòng tránh điện giật
14. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi	- Giữ thăng bằng cơ thể và kiểm soát được vận động: + Đi bước dồn ngang	**- Hoạt động học** + Đi bước dồn ngang + Chơi trò chơi vận động
15. Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Lăn, ném	- Lăn bóng vào lưới - Ném xa bằng 2 tay	**- Hoạt động học:** + Lăn bóng vào lưới + Chơi các trò chơi vận động
16. Trẻ thực hiện được các vận động: Bật	- Bật xa 35 – 40cm	**- Hoạt động học:** + Bò dich dắc qua 5 điểm + Chơi các trò chơi vận động.
2. Phát triển nhận thức		
	- Đặc điểm nổi	**- Hoạt động học**

25. Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo **26**. Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật	bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi + Đồ dùng gia đình bé... + **GDKNS**: Những vật dụng nguy hiểm	+ Đồ dùng trong gia đình bé... **- Hoạt động chiều** **+ GDKNS**: Những vật dụng nguy hiểm
29. Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 3	-Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2	**Hoạt động học** -Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2
33. Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/nhỏ hơn	+ So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn.	**- Hoạt động học** + So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn. • Hoàn thành vở "bé làm quen với toán" về so sánh kích thước 2 đối

		tượng -Chơi các trò chơi về so sánh kích thước 2 đối tượng
34. Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật	- Nhận biết, gọi tên các hình (Vuông, tam giác, chữ nhật, tròn) và nhận dạng các hình đó trong thực tế. - Nhận biết và gọi tên các hình: hình vuông, hình tròn;	**Hoạt động học**: Đề tài " Nhận biết hình tròn, hình vuông" **Hoạt động chiều**: Làm quen; ôn luyện: Đề tài "Nhận biết hình tròn, hình vuông
37. Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình; Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện.	Tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình. Địa chỉ của gia đình bé - Những người thân trong gia đình bé - Ngôi nhà của bé - Đồ dùng trong gia đình bé	**- Hoạt động học**: Đề tài " Ngôi nhà của bé; Đồ dùng để ăn; Cô giáo hiền; - Dự án thiết kế cây gia đình (Steam)…**Hoạt động chiều:** Làm quen; ôn luyện: Đề tài " Ngôi nhà của bé; Đồ dùng để ăn; Cô giáo hiền;
40. Trẻ kể tên một số lễ hội qua trò chuyện, tranh ảnh…	- Vui ngày hội của cô giáo 20/11	**- Hoạt động học:** Trò chuyện sáng theo unis + Vui ngày hội của cô giáo 20/11
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
43. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi	- Hiểu các từ chỉ tên gọi đồ vật gần gũi	**- Hoạt động học** + Đồ dùng trong gia đình

	quen thuộc - Đồ dùng trong gia đình: Bàn là, ấm điện, quạt trần...	- Hoạt động góc - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
49. Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân.	Kể lại sự việc như: Đi thăm ông bà, đi chơi, đi chợ quê, đi siêu thị, xem phim… - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ	- Hoạt động đón, trả trẻ - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động chiều
50. Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- **Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Thăm nhà bà (Như Mao); Cô và mẹ (Trần Quốc Toàn)Lời chào (Nguyễn Tiến Bình);	**+ Hoạt động học:** - **Thơ:**"Thăm nhà bà, cô và mẹ - Hoạt động đón trả trẻ - Hoạt động mọi lúc mọi nơi "Lời chào" (Hà Quang) - Nghe bài thơ gia đình sưu tầm, đọc ca dao đồng dao cùng cô.
52. Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	- Truyện: Chiếc ấm sành nở hoa (Kim Tuyến)	**+ Hoạt động học:** - **Truyện:** Truyện "Chiếc ấm sành nở hoa, nhổ củ cải **Hoạt động chiều:** Làm quen truyện: "Chiếc ấm sành nở hoa" (Kim Tuyến)
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		

61. Trẻ biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Yêu mến ông, bà, bố, mẹ, anh chị em ruột, người thân.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi
5. Phát triển thẩm mỹ		
68. Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng. - Cảm nhận được âm thanh từ các chất liệu, nhạc cụ khác nhau.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. - Nghe âm thanh từ nhạc cụ; cách tạo ra âm thanh từ nhạc cụ; nghe nhạc cổ điển, thính phòng, dân ca…	- Hoạt động học - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
69. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện. Thích nghe hát và hưởng ứng các làn điệu dân ca ví dặm Nghệ Tĩnh	**Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Khúc hát ru người mẹ trẻ (Nhạc Phạm Tuyên, thơ Lâm Thị Mỹ Dạ); Ba ngọn nến lung linh (Ngọc Lễ); Chỉ có một trên đời (Nhạc Đỗ Mạnh Thường, thơ Nguyễn Hữu Tường); Ru con (Dân ca Nam bộ);	**- Hoạt động học**: **Nghe hát** : **Hoạt động học**: Đề tài : Nghe hát Bé quét nhà" **Mọi lúc mọi nơi; Hoạt động chiều:** Cho trẻ làm quen; ôn luyện các bài: "Bé quét nhà"

70. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	• Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát • Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc • Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp • Vận động theo ý thích khi hát các bài hát quen thuộc **Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**:Cả nhà thương nhau (Phan Văn Minh); Hoa bé ngoan (Hoàng Văn Yến); Cô và mẹ (Phạm Tuyên); Múa cho mẹ xem (Xuân Giao); Biết vâng lời mẹ (Minh Khang)...	- **Dạy hát:** ": Đề tài: Dạy hát "Nhà của tôi"; - **Biểu diễn cuối chủ đề** - Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất,.. - **Dạy vận động vỗ tay theo nhịp bài hát:** " Cô và mẹ" (Phạm Tuyên); - **Dạy vận động minh họa bài hát** "Dạy VĐ bài hát "Cháu yêu bà" Múa cho mẹ xem (Xuân Giao)
71. Trẻ vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh hoạ)	**Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Cả nhà thương nhau (Phan Văn Minh); Hoa bé ngoan (Hoàng Văn Yến); Cô và mẹ	

	(Phạm Tuyên); Múa cho mẹ xem (Xuân Giao); Biết vâng lời mẹ (Minh Khang)...	
72. Trẻ vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	- Tô màu tranh gia đình, tô màu ngôi nhà, vẽ những cuộn len màu...	- **Hoạt động học** + Tô màu trang phục của mẹ, + Tô màu ngôi nhà
73. Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	- Dán cái cốc	- **Hoạt động học** + Dán cái cốc
75. Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý	- Làm tranh, đồ dùng, đồ chơi sáng tạo bằng nguyên vật liệu, tranh tập thể, tranh chủ đề. - Sử dụng nguyên vật liệu thiên nhiên (Lá khô, sỏi, quả khô...), phế liệu (Len, ống hút...) tạo ra sản phẩm theo gợi ý của cô: + Trang trí thiệp tặng cô	- **Hoạt động học** + Làm hoa xinh tặng cô - **Hoạt động góc; Hoạt động chiều:** Làm ngôi nhà xinh xinh...
81. Ngoại ngữ: (Tiếng Anh) Nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ người	- Nói được 1 số câu chào hỏi, tạm biệt, hỏi tên;	• Hoạt động mọi lúc mọi nơi

BGH Duyệt	Tổ phó duyệt
	
Nguyễn Thị Liên	**Hoàng Thị Hoan**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: LỚP BÉ B

"GIA ĐÌNH CỦA BÉ – NGÀY HỘI CUA CÔ GIÁO 20/11"

(Thực hiện trong 5 tuần, từ ngày 26/10/2025 đến ngày 27/11/ 2026)

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
1. Phát triển thể chất		
2. Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (Thịt, cá, trứng, sữa, rau...)	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc. -Thực hành chế biến một số món ăn đơn giản: làm bánh	- Hoạt động đón trả trẻ - Hoạt động giờ ăn
7. Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi…	- Tập các hành vi văn minh trong ăn, uống, sinh hoạt hàng ngày (Uống nước đã đun sôi, rót vừa lượng nước để uống, tự uống nước khi khát) - Ăn hết khẩu phần, không kén chọn thức ăn, không xúc thức ăn của mình sang bát của bạn, nhặt thức ăn rơi vãi và bỏ vào đĩa… - KNS: Một số hành vi văn minh trong ăn uống (ăn miếng	- Hoạt động tổ chức giờ ăn

	vừa đủ, không ăn nhồm nhoàm; Không nói chuyện, nghịch phá khi ăn; Không làm rơi thức ăn vung vãi, nhặt thức ăn rôi bỏ đúng nơi quy định…)	
9. Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (Bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở.	- Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng ...) khi được nhắc nhở. **GDKNS**: Tránh xa vật dụng nguy hiểm.	+ HĐ đón trả trẻ + HĐ ngoài trời: + Hoạt động mọi lúc mọi nơi **HĐH**: Kỹ năng phòng tránh điện giật
14. Trẻ giữ được thăng băng cơ thê khi thực hiện vận động: Đi	- Giữ thăng bằng cơ thể và kiểm soát được vận động: + Đi bước dồn ngang	**- Hoạt động học** + Đi bước dồn ngang + Chơi trò chơi vận động
15. Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Lăn, ném	- Lăn bóng vào lưới - Ném xa bằng 2 tay	**- Hoạt động học:** + Lăn bóng vào lưới + Chơi các trò chơi vận động
16. Trẻ thực hiện được các vận động: Bật	- Bật xa 35 – 40cm	**- Hoạt động học:**

		+ Bò dich dắc qua 5 điểm + Chơi các trò chơi vận động.
2. Phát triển nhận thức		
25. Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo **26**. Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật	- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi + Đồ dùng gia đình bé... + **GDKNS**: Những vật dụng nguy hiểm	**- Hoạt động học** + Đồ dùng trong gia đình bé... **- Hoạt động chiều** **+ GDKNS**: Những vật dụng nguy hiểm
29. Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 3	-Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2	**Hoạt động học** -Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2
33. Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/nhỏ hơn	+ So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn.	**- Hoạt động học** + So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn. - Hoàn thành vở "bé làm quen với toán" về so sánh kích thước 2

		đối tượng -Chơi các trò chơi về so sánh kích thước 2 đối tượng
34. Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật	- Nhận biết, gọi tên các hình (Vuông, tam giác, chữ nhật, tròn) và nhận dạng các hình đó trong thực tế. - Nhận biết và gọi tên các hình: hình vuông, hình tròn;	**Hoạt động học**: Đề tài " Nhận biết hình tròn, hình vuông" **Hoạt động chiều**: Làm quen; ôn luyện: Đề tài "Nhận biết hình tròn, hình vuông
37. Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình; Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện.	Tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình. Địa chỉ của gia đình bé - Những người thân trong gia đình bé - Ngôi nhà của bé - Đồ dùng trong gia đình bé	- **Hoạt động học**: Đề tài " Ngôi nhà của bé; Đồ dùng để ăn; Cô giáo hiền; - Dự án thiết kế cây gia đình (Steam)…**Hoạt động chiều:** Làm quen; ôn luyện: Đề tài " Ngôi nhà của bé; Đồ dùng để ăn; Cô giáo hiền;
40. Trẻ kể tên một số lễ hội qua trò chuyện, tranh ảnh…	- Vui ngày hội của cô giáo 20/11	- **Hoạt động học:** Trò chuyện sáng

		theo unis + Vui ngày hội của cô giáo 20/11
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
43. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi	- Hiểu các từ chỉ tên gọi đồ vật gần gũi quen thuộc - Đồ dùng trong gia đình: Bàn là, ấm điện, quạt trần...	**- Hoạt động học** + Đồ dùng trong gia đình - Hoạt động góc - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
49. Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân.	Kể lại sự việc như: Đi thăm ông bà, đi chơi, đi chợ quê, đi siêu thị, xem phim… - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ	- Hoạt động đón, trả trẻ - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động chiều
50. Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- **Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Thăm nhà bà (Như Mao); Cô và mẹ (Trần Quốc Toàn)Lời chào (Nguyễn Tiến Bình);	**+ Hoạt động học:** - **Thơ:**"Thăm nhà bà, cô và mẹ - Hoạt động đón trả trẻ - Hoạt động mọi lúc mọi

		nơi "Lời chào" (Hà Quang) - Nghe bài thơ gia đình sưu tầm, đọc ca dao đồng dao cùng cô.
52. Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	- Truyện: Chiếc ấm sành nở hoa (Kim Tuyến)	**+ Hoạt động học:** - **Truyện:** Truyện "Chiếc ấm sành nở hoa, nhổ củ cải **Hoạt động chiều:** Làm quen truyện: "Chiếc ấm sành nở hoa" (Kim Tuyến)
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
61. Trẻ biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Yêu mến ông, bà, bố, mẹ, anh chị em ruột, người thân.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi
5. Phát triển thẩm mỹ		
68. Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng. - Cảm nhận được âm thanh từ các chất liệu, nhạc cụ khác nhau.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ	- Hoạt động học - Hoạt động mọi lúc mọi nơi

	thuật. - Nghe âm thanh từ nhạc cụ; cách tạo ra âm thanh từ nhạc cụ; nghe nhạc cổ điển, thính phòng, dân ca…	
69. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện. Thích nghe hát và hưởng ứng các làn điệu dân ca ví dặm Nghệ Tĩnh	**Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Khúc hát ru người mẹ trẻ (Nhạc Phạm Tuyên, thơ Lâm Thị Mỹ Dạ); Ba ngọn nến lung linh (Ngọc Lễ); Chỉ có một trên đời (Nhạc Đỗ Mạnh Thường, thơ Nguyễn Hữu Tường); Ru con (Dân ca Nam bộ);	**- Hoạt động học**: **Nghe hát : Hoạt động học**: Đề tài : Nghe hát Bé quét nhà" **Mọi lúc mọi nơi; Hoạt động chiều:** Cho trẻ làm quen; ôn luyện các bài: "Bé quét nhà"
70. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo	- **Dạy hát:** ": Đề tài: Dạy hát "Nhà của tôi"; - **Biểu diễn cuối chủ đề** - Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất,.. - **Dạy vận động vỗ tay**

	phách, nhịp - Vận động theo ý thích khi hát các bài hát quen thuộc **Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**:Cả nhà thương nhau (Phan Văn Minh); Hoa bé ngoan (Hoàng Văn Yến); Cô và mẹ (Phạm Tuyên); Múa cho mẹ xem (Xuân Giao); Biết vâng lời mẹ (Minh Khang)...	**theo nhịp bài hát:** " Cô và mẹ" (Phạm Tuyên); - **Dạy vận động minh họa bài hát** "Dạy VĐ bài hát "Cháu yêu bà" Múa cho mẹ xem (Xuân Giao)
71. Trẻ vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh hoạ)	**Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Cả nhà thương nhau (Phan Văn Minh); Hoa bé ngoan (Hoàng Văn Yến); Cô và mẹ (Phạm Tuyên); Múa cho mẹ xem (Xuân Giao); Biết vâng lời mẹ (Minh Khang)...	
72. Trẻ vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo	- Tô màu tranh	- **Hoạt động**

thành bức tranh đơn giản	gia đình, tô màu ngôi nhà, vẽ những cuộn len màu...	**học** + Tô màu trang phục của mẹ, + Tô màu ngôi nhà
73. Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	- Dán cái cốc	- **Hoạt động học** + Dán cái cốc
75. Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý	- Làm tranh, đồ dùng, đồ chơi sáng tạo bằng nguyên vật liệu, tranh tập thể, tranh chủ đề. - Sử dụng nguyên vật liệu thiên nhiên (Lá khô, sỏi, quả khô...), phế liệu (Len, ống hút...) tạo ra sản phẩm theo gợi ý của cô: + Trang trí thiệp tặng cô	- **Hoạt động học** + Làm hoa xinh tặng cô - **Hoạt động góc; Hoạt động chiều:** Làm ngôi nhà xinh xinh...
81. Ngoại ngữ: (Tiếng Anh) Nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ người	- Nói được 1 số câu chào hỏi, tạm biệt, hỏi tên;	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi

BGH Duyệt	Tổ phó duyệt
	
Nguyễn Thị Liên	**Hoàng Thị Hoan**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ C

" GIA ĐÌNH BÉ –NGÀY HỘI CÔ GIÁO"

(Thực hiện trong 5 tuần từ ngày 26/10 đến 27/11/2026)

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Lĩnh vực phát triển thể chất		
MT2. Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (Thịt, cá, trứng, sữa, rau...)	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc - Thực hành chế biến một số món ăn đơn giản:pha nước cam, làm bánh…	- Hoạt động ăn,uống - Hoạt động góc
7. Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi…	- Tập các hành vi văn minh trong ăn, uống, sinh hoạt hàng ngày (Uống nước đã đun sôi, rót vừa lượng nước để uống, tự uống nước khi khát) - Ăn hết khẩu phần, không kén chọn thức ăn, không xúc thức ăn của mình sang bát của bạn, nhặt thức ăn rơi vãi và bỏ vào đĩa… - **KNS:** Một số hành vi văn minh trong ăn uống (ăn miếng vừa đủ, không ăn nhồm nhoàm; Không nói chuyện, nghịch phá khi ăn; Không làm rơi thức ăn vung vãi, nhặt thức ăn rôi bỏ đúng nơi quy định…)	Hoạt động ăn, uống Hoạt động mọi lúc mọi nơi
9. Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (Bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở.	- Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng ...) khi được nhắc nhở. ***GDKNS**: Tránh xa vật dụng nguy hiểm;	**-Hoạt động học** ***GDKNS**: Tránh xa vật dụng nguy hiểm;

b. Giáo dục phát triển vận động		
14. Trẻ kiểm soát được vận động: Đi	- Đi bước dồn ngang	**-Hoạt động học:** - Đi bước dồn ngang TCVĐ: Nhảy lò cò
15. Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Lăn, , ném,	- Lăn bóng vào lưới - Ném bóng bằng 2 tay	**Hoạt động học:** - Lăn bóng vào lưới TCVĐ: Cướp cờ Ném bóng bằng 2 tay TCVĐ:- Mèo đuổi chuột
16. Trẻ thực hiện được các vận động: Bò, trườn, trèo, bật - nhảy.	*** Bò, trườn, trèo**: .- Bò dích dắc qua 5 điểm.	**Hoạt động học:** .- Bò dích dắc qua 5 điểm. TCVĐ: Chuyền bóng
2.Lĩnh vực phát triển nhận thức		
a. Khám phá khoa học		
25. Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của	** Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi* + Đồ dùng gia đình bé...	**-Hoạt động học:** + Tìm hiểu về

cô giáo **26**. Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.	+ **GDKNS**: Những vật dụng nguy hiểm	Đồ dùng gia đình bé... -**Mọi lúc mọi nơi** **+ GDKNS**: Những vật dụng nguy hiểm
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
29. Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2	**- Hoạt động học:** + Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2 - Hoạt động chiều: Thực hiện vở làm quen với toán
33. Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/nhỏ hơn;	- So sánh 2 đối tượng về kich thước + So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn.	**- Hoạt động học:** + So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn.
34. Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật. ***Lắp ghép các hình từ các***	- Nhận biết, gọi tên các hình (Vuông, tam giác, chữ nhật, tròn) và nhận dạng các hình đó trong thực tế.	**- Hoạt động học:** Nhận biết và gọi tên các

nguyên vật liệu	- Nhận biết và gọi tên các hình: hình vuông, hình tròn;	hình: hình vuông, hình tròn **-Ôn mọi lúc mọi nơi**
c. Khám phá xã hội		
37. Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình; Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện. Trò chuyện sáng theo PP Unis	- Tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình. Địa chỉ của gia đình bé - Những người thân trong gia đình bé - Các thành viên trong gia đình: Trò chuyện sáng theo PP Unis: Trò chuyện, chia sẻ giới thiệu về các thành viên trong gia đình - Ngôi nhà của bé - Đồ dùng trong gia đình bé - Nhu cầu của gia đình bé	**- Hoạt động học:** - Ngôi nhà của bé -TCS Unis: Những người thân trong gia đình bé - Đồ dùng trong gia đình bé - Nhu cầu của gia đình bé
40. Trẻ kể tên một số lễ hội qua trò chuyện, tranh ảnh…	* Lễ hội: Tên các ngày lễ hội, của địa phương, đất nước trong năm như - Vui ngày hội cô giáo 20/11	**- Hoạt động học:** Vui ngày hội cô giáo 20/11
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
43. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: Quần áo, đồ chơi	- Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi quen thuộc - Đồ dùng trong gia đình: Bàn là, ấm điện, quạt trần...	Hoạt động mọi lúc mọi nơi.

49. Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân.	- Kể lại sự việc như: Đi thăm ông bà, đi chơi, đi chợ quê, đi siêu thị, xem phim… - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ	Các hoạt động trong ngày. Hoạt động mọi lúc mọi nơi.
50. Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	Nghe, đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp độ tuổi *** Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Thăm nhà bà (Như Mạo); Cô và mẹ (Trần Quốc Toàn), Lời chào (Nguyễn Tiến Bình); *** Ca dao, đồng dao**: - Chi chi chành chành. - Nu na nu nống. - Đi cầu đi quán. - Kéo cưa lừa xẻ. - Lộn cầu vồng. - Dung dăng dung dẻ.	**- Hoạt động học:** +Thăm nhà bà (Như Mạo) + Cô và mẹ(Trần Quốc Toàn) **- Hoạt động mọi lúc mọi nơi.** Lời chào (Nguyễn Tiến Bình); *** Ca dao, đồng dao**: + Chi chi chành chành. + Nu na nu nống. + Đi cầu đi quán. + Kéo cưa lừa xẻ. + Lộn cầu vồng. + Dung dăng

		dung dẻ.
52. Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	*** Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Chiếc ấm sành nở hoa, Quà tặng mẹ (Thu Hằng)	**- Hoạt động học:** +Chiếc ấm sành nở hoa + Quà tặng mẹ
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
61. Trẻ biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động. - Yêu mến ông, bà, bố, mẹ, anh chị em ruột, người thân.	Mọi lúc mọi nơi
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
68. Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng. Cảm nhận được âm thanh từ các chất liệu, nhạc cụ khác nhau	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. - Các hoạt động trong chương trình "cảm thụ âm nhạc": Nghe âm thanh từ nhạc cụ; cách tạo ra âm thanh từ nhạc cụ; nghe nhạc cổ điển, thính phòng, dân ca…	Hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động chiều
69. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện. Thích nghe hát và hưởng ứng các làn điệu dân ca ví dặm Nghệ Tĩnh	- Nghe các bài hát, bản nhạc (Nhạc thiếu nhi, dân ca) - Bộc lộ cảm xúc khi nghe các bài hát, bản nhạc - Vận động theo ý thích khi nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc *** Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Khúc hát ru người	**-Hoạt động học** +NH: Ba ngọn nến lung linh (Ngọc Lễ) + Tổ ấm gia đình (Hoàng

	mẹ trẻ (Nhạc Phạm Tuyên, thơ Lâm Thị Mỹ Dạ); Ba ngọn nến lung linh (Ngọc Lễ); Cô giáo (Nhạc Đỗ Mạnh Thường, thơ Nguyễn Hữu Tường); Ru con (Dân ca Nam bộ); Tổ ấm gia đình (Hoàng Vân); Lời ru trên nương (Trần Hoàn); Cái cò đi đón cơn mưa (Phạm Tuyên), ...	Vân) **-Mọi lúc mọi nơi, hoạt động chiều.**
70. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp - Vận động theo ý thích khi hát các bài hát quen thuộc *** Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Cả nhà thương nhau (Phan Văn Minh); Hoa bé ngoan (Hoàng Văn Yến); Cô và mẹ (Phạm Tuyên); Múa cho mẹ xem (Xuân Giao); Biết vâng lời mẹ (Minh Khang)...	***Hoạt động học:** +DH:Cả nhà thương nhau (Phan Văn +VĐMH: Múa cho mẹ xem (Xuân Giao) +VĐTN: -Cô và mẹ (Phạm Tuyên) -Biết vâng lời mẹ (Minh Khang) TC: Vũ điệu hóa đá TC: Nghe thấu đoán tài + Biểu Diễn cuối chủ đề: ***Hoạt động góc, mọi lúc mọi nơi** -DH: Cô và mẹ

		(Phạm Tuyên);
72. Trẻ vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản *** Chủ đề: gia đình** -Tô màu ngôi nhà. -Tô màu trang phục của mẹ - Vẽ theo ý thích...	***Hoạt động học** - Tô màu ngôi nhà, -Tô màu trang phục của mẹ *** Hoạt động góc, mọi lúc mọi nơi.**
73. Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	* Sử dụng một số kỹ năng xé, dán để tạo ra sản phẩm đơn giản - Dán cái cốc	***Hoạt động chiều:** - Dán cái cốc
75. Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý	*** Sử dụng các nguyên liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm** - Làm tranh, đồ dùng, đồ chơi sáng tạo bằng nguyên vật liệu, tranh tập thể, tranh chủ đề. - Sử dụng nguyên vật liệu thiên nhiên (Lá khô, sỏi, quả khô...), phế liệu (Len, ống hút...) tạo ra sản phẩm theo gợi ý của cô: + Làm hoa xinh tặng cô +Nặn bánh tròn.	***Hoạt động học** + Làm hoa xinh tặng cô (Steam) *Hoạt động góc, hoạt động chiều +Làm Thiệp tặng cô +Nặn bánh tròn.
Giáo dục tăng cường		
81. Ngoại ngữ: (Tiếng Anh) Nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ	- Nói được 1 số câu chào hỏi, tạm biệt, hỏi tên;	Hoạt động mọi lúc mọi nơi, hoạt động giờ

chỉ người,		học tăng cường.

BGH Duyệt **Tổ phó duyệt**





Nguyễn Thị Liên **Hoàng Thị Hoan**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: " GIA ĐÌNH BÉ – VUI NGÀY HỘI CÔ GIÁO"

(Thực hiện trong 5 tuần từ ngày 26/10 đến 27/11/2026)

Họ và tên : Đậu Thị Ngọc: bé D

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Lĩnh vực phát triển thể chất		
MT2. Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (Thịt, cá, trứng, sữa, rau...)	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc - Thực hành chế biến một số món ăn đơn giản:pha nước cam, làm bánh…	- Hoạt động ăn,uống - Hoạt động góc
MT7. Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi…	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người - Nhận biết trang phục theo thời tiết * GDKNS: Trang phục theo thời tiết * GDKNS: Mũi sạch, miệng xinh - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm	Hoạt động ăn, uống Hoạt động mọi lúc mọi nơi
9. Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (Bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở.	- Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng ...) khi được nhắc nhở. ***GDKNS**: Tránh xa vật dụng nguy hiểm;	**-Hoạt động học** ***GDKNS**: Tránh xa vật dụng nguy hiểm;
b. Giáo dục phát triên vận động		
14. Trẻ kiểm soát được vận động: Đi	- Đi bước dồn ngang	**-Hoạt động học:** - Đi bước dồn ngang TCVĐ: Chồng nụ
15. Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Lăn, , ném,	- Lăn bóng vào lưới -Ném bóng bằng 2 tay	**Hoạt động học:**

		- Lăn bóng vào lưới TCVĐ: Mèo đuổi chuột Ném bóng bằng 2 tay TCVĐ:- Cướp cờ.
16. Trẻ thực hiện được các vận động: Bò, trườn, trèo, bật - nhảy.	*** Bò, trườn, trèo**: .- Bò dích dắc qua 5 điểm.	**Hoạt động học:** .- Bò dích dắc qua 5 điểm. TCVĐ: Kéo co
2.Lĩnh vực phát triển nhận thức		
a. Khám phá khoa học		
25. Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo	**** Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi*** + Đồ dùng cho bé + Đồ chơi bé thích + Đồ dùng gia đình bé...	Hoạt động học: + Tìm hiểu về Đồ dùng gia đình bé...
26. Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật. Trò chuyện sáng theo PP Unis		
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
29. Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2	**- Hoạt động học:** + Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2 - Hoạt động chiều: Thực hiện vở toán
33. Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/nhỏ hơn;	- So sánh 2 đối tượng về kich thước + So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn.	**- Hoạt động học:** + So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn.

34. Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật. ***Lắp ghép các hình từ các nguyên vật liệu***	- Nhận biết, gọi tên các hình (Vuông, tam giác, chữ nhật, tròn) và nhận dạng các hình đó trong thực tế. - Nhận biết và gọi tên các hình: hình vuông, hình tròn;	**- Hoạt động học:** - Nhận biết và gọi tên các hình: hình vuông, hình tròn
c. Khám phá xã hội		
37. Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình; Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện. Trò chuyện sáng theo PP Unis	- Tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình. Địa chỉ của gia đình bé - Những người thân trong gia đình bé - Các thành viên trong gia đình: Trò chuyện sáng theo PP Unis: Trò chuyện, chia sẻ giới thiệu về các thành viên trong gia đình - Ngôi nhà của bé - Nhu cầu của gia đình bé - Mừng sinh nhật mẹ...	**- Hoạt động học:** - Ngôi nhà của bé -Những người thân trong gia đình bé - Nhu cầu của gia đình bé
40. Trẻ kể tên một số lễ hội qua trò chuyện, tranh ảnh… Trò chuyện sáng theo PP Unis	* Lễ hội: Tên các ngày lễ hội, của địa phương, đất nước trong năm như - Vui ngày hội cô giáo 20/11	**- Hoạt động học:** … Trò chuyện sáng theo PP Unis Vui ngày hội cô giáo 20/11
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
43. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: Quần áo, đồ chơi	- Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi quen thuộc - Đồ dùng trong gia đình: Bàn là, ấm điện, quạt trần...	Hoạt động mọi lúc mọi nơi.
49. Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân.	- Kể lại sự việc như: Đi thăm ông bà, đi chơi, đi chợ quê, đi siêu thị, xem phim… - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ	Các hoạt động trong ngày. Hoạt động mọi lúc mọi nơi.
50. Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	Nghe, đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp độ tuổi	**- Hoạt động học:** Thăm nhà bà (Như Mạo)

	*** Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Thăm nhà bà (Như Mạo); Cô dạy.Lời chào (Nguyễn Tiến Bình); *** Ca dao, đồng dao**: - Chi chi chành chành. - Nu na nu nống. - Đi cầu đi quán. - Kéo cưa lừa xẻ. - Lúa ngô là cô đậu nành. - Con kiến mà leo cành đa. - Lộn cầu vồng. - Dung dăng dung dẻ. - Đố ai đếm được lá rừng.	- Cô dạy **- Hoạt động chiều:** Lời chào (Nguyễn Tiến Bình); *** Ca dao, đồng dao**: - Đi cầu đi quán
52. Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	*** Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo:** Nhổ củ cải(phỏng theo truyện dân gian nga). Chiếc ấm sành nở hoa…	**- Hoạt động học:** -Nhổ củ cải(Phỏng theo truyện dân gian nga) -Chiếc ấm sành nở hoa…
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
61. Trẻ biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động. - Yêu mến ông, bà, bố, mẹ, anh chị em ruột, người thân. - Quan tâm đến cảnh đẹp, lễ hội của địa phương, quê hương	Mọi lúc mọi nơi
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
68. Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật,	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. - Các hoạt động trong chương trình	Hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động chiều

hiện tượng. Cảm nhận được âm thanh từ các chất liệu, nhạc cụ khác nhau	"cảm thụ âm nhạc": Nghe âm thanh từ nhạc cụ; cách tạo ra âm thanh từ nhạc cụ; nghe nhạc cổ điển, thính phòng, dân ca…	
69. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện. Thích nghe hát và hưởng ứng các làn điệu dân ca ví dặm Nghệ Tĩnh	- Nghe các bài hát, bản nhạc (Nhạc thiếu nhi, dân ca) - Bộc lộ cảm xúc khi nghe các bài hát, bản nhạc - Vận động theo ý thích khi nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc *** Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Ba ngọn nến lung linh (Ngọc Lễ); Cô giáo (Nhạc Đỗ Mạnh Thường, thơ Nguyễn Hữu Tường); Tổ ấm gia đình (Hoàng Vân); . - Thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện - Nghe hát và nghe giai điệu các làn điệu dân ca, dân ca ví dặm Nghệ Tĩnh	***Hoạt động học** -NH: Ba ngọn nến lung linh (Ngọc Lễ) -Tổ ấm gia đình (Hoàng Vân);
70. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp - Vận động theo ý thích khi hát các bài hát quen thuộc *** Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Cả nhà thương nhau (Phan Văn Minh); Hoa bé ngoan (Hoàng Văn Yến); Cô và mẹ (Phạm Tuyên); Múa cho mẹ xem (Xuân Giao); Biết vâng lời mẹ (Minh Khang)...	***Hoạt động học** DH:Cả nhà thương nhau (Phan Văn VĐMH: Múa cho mẹ xem (Xuân Giao) DH: Hoa bé ngoan(Hoàng văn yến) TC: Vũ điệu hóa đá TC: Tai ai thính Tc:lắng nghe -Biểu Diễn cuối chủ đề: Hoạt động chiều: -DH: Cô và mẹ

		(Phạm Tuyên);
72. Trẻ vẽ các nét thăng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản *** Chủ đề: gia đình** -Tô màu ngôi nhà. -Tô màu trang phục của mẹ - Vẽ theo ý thích...	***Hoạt động học** - Tô màu ngôi nhà, -Tô màu trang phục của mẹ
73. Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	* Sử dụng một số kỹ năng xé, dán để tạo ra sản phẩm đơn giản - Dán cái cốc	*Hoạt động chiều - Dán cái cốc
75. Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý	*** Sử dụng các nguyên liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm** - Làm tranh, đồ dùng, đồ chơi sáng tạo bằng nguyên vật liệu, tranh tập thể, tranh chủ đề. - Sử dụng nguyên vật liệu thiên nhiên (Lá khô, sỏi, quả khô...), phế liệu (Len, ống hút...) tạo ra sản phẩm theo gợi ý của cô: + Làm hoa xinh tặng cô + Ngôi nhà xanh + Làm quà tặng cô, bà, mẹ	***Hoạt động học** Trang trí thiệp tặng cô *Hoạt động góc, hoạt động chiều + Làm hoa xinh tặng cô +Làm qua tặng cô,bà,mẹ +Làm Thiệp tặng cô + Ngôi nhà xanh -Nặn bánh tròn.
Giáo dục tăng cường		
81. Ngoại ngữ: (Tiếng Anh) Nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật hiện tượng và hành động rất đơn giản quen thuộc với lứa tuổi; Nghe và nắc lại được từ chỉ số từ 1 đến 3, một số từ, cụm từ rất đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi	- Trẻ nói được khoảng 50 từ, cụm từ; - Số từ 1 đến 5. - Nói được 1 số câu chào hỏi, tạm biệt, hỏi tên; - Câu hỏi, câu kể, câu cảm thán, câu cầu khiến rất đơn giản, quen thuộc, phù hợp với lứa tuổi.	Hoạt động mọi lúc mọi nơi, hoạt động giờ học tăng cường.

BGH Duyệt	Tổ phó duyệt
	
Nguyễn Thị Liên	**Hoàng Thị Hoan**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

CHỦ ĐỀ: "GIA ĐÌNH CỦA BÉ – NGÀY HỘI CUA CÔ GIÁO 20/11"

(Thực hiện trong 5 tuần, từ ngày 26/10/2025 đến ngày 27/11/ 2026)

Người thực hiện: Hoàng Thị Hoan - Lớp Bé E

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
1. Phát triển thể chất		
2. Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (Thịt, cá, trứng, sữa, rau...)	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc. -Thực hành chế biến một số món ăn đơn giản: làm bánh	- Hoạt động đón trả trẻ - Hoạt động giờ ăn
7. Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi…	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người - Nhận biết trang phục theo thời tiết * GDKNS: Trang phục theo thời tiết * GDKNS: Mũi sạch, miệng xinh - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm	- Hoạt động tổ chức giờ ăn - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
9. Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (Bàn là, bếp đang đun, phích nước	- Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng ...) khi được nhắc nhở.	+ HĐ đón trả trẻ + HĐ ngoài trời: + Hoạt động mọi lúc

nóng...) khi được nhắc nhở.	**GDKNS**: Tránh xa vật dụng nguy hiểm.	mọi nơi **+HĐH**: Kỹ năng phòng tránh điện giật
14. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi	- Giữ thăng bằng cơ thể và kiểm soát được vận động: + Đi bước dồn ngang	**- Hoạt động học** + Đi bước dồn ngang + TCVĐ: Lăn bóng
15. Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Lăn, ném	- Lăn bóng vào lưới - Ném xa bằng 2 tay	**- Hoạt động học:** + Lăn bóng vào lưới TCVĐ: Mèo đuổi chuột
16. Trẻ thực hiện được các vận động: Bật	*** Bò, trườn, trèo**: .- Bò dích dắc qua 5 điểm.	**- Hoạt động học:** + Bò dich dắc qua 5 điểm + TCVĐ: Kéo co
2. Phát triển nhận thức		
25. Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo	**** Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi*** + Đồ dùng cho bé + Đồ chơi bé thích + Đồ dùng gia đình bé...	**- Hoạt động học** + Đồ dùng trong gia đình bé... **- Hoạt động chiều** **+ GDKNS**: Những vật dụng nguy hiểm
26. Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật. Trò chuyện sáng theo PP Unis		
29. Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 3	-Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2	**Hoạt động học** -Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2

		-Hoạt động chiều: Thực hiện vở toán
33. Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/nhỏ hơn	- So sánh 2 đối tượng về kich thước + So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn.	**- Hoạt động học** + So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn. - Hoàn thành vở "bé làm quen với toán" về so sánh kích thước 2 đối tượng -Chơi các trò chơi về so sánh kích thước 2 đối tượng
34. Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật	- Nhận biết, gọi tên các hình (Vuông, tam giác, chữ nhật, tròn) và nhận dạng các hình đó trong thực tế. - Nhận biết và gọi tên các hình: hình vuông, hình tròn;	**Hoạt động học**: Đề tài " Nhận biết hình tròn, hình vuông" **Hoạt động chiều**: Làm quen; ôn luyện: Đề tài "Nhận biết hình tròn, hình vuông
37. Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình; Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện.	Tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình. Địa chỉ của gia đình bé - Những người thân trong gia đình bé - Ngôi nhà của bé - Đồ dùng trong gia đình bé	**- Hoạt động học:** - Ngôi nhà của bé -Những người thân trong gia đình bé - Nhu cầu của gia đình bé

40. Trẻ kể tên một số lễ hội qua trò chuyện, tranh ảnh…	- Vui ngày hội của cô giáo 20/11	**- Hoạt động học:** Trò chuyện sáng theo unis + Vui ngày hội của cô giáo 20/11
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
43. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi	- Hiểu các từ chỉ tên gọi đồ vật gần gũi quen thuộc - Đồ dùng trong gia đình: Bàn là, ấm điện, quạt trần...	**- Hoạt động học** + Đồ dùng trong gia đình - Hoạt động góc - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
49. Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân.	Kể lại sự việc như: Đi thăm ông bà, đi chơi, đi chợ quê, đi siêu thị, xem phim… - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ	Các hoạt động trong ngày. Hoạt động mọi lúc mọi nơi.
50. Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- **Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Thăm nhà bà (Như Mao); Cô và mẹ (Trần Quốc Toàn)Lời chào (Nguyễn Tiến Bình);	**+ Hoạt động học:** - **Thơ:**"Thăm nhà bà (Như Mạo) - Cô và mẹ **- Hoạt động chiều:** Lời chào (Nguyễn Tiến Bình); *** Ca dao, đồng dao**: - Đi cầu đi quán
52. Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	- Truyện: Chiếc ấm sành nở hoa (Kim Tuyến)	**+ Hoạt động học:** - **Truyện:** Truyện "Chiếc ấm sành nở hoa, nhổ củ cải **Hoạt động chiều:**

		Làm quen truyện: "Chiếc ấm sành nở hoa" (Kim Tuyến)
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
61. Trẻ biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động. - Yêu mến ông, bà, bố, mẹ, anh chị em ruột, người thân. - Quan tâm đến cảnh đẹp, lễ hội của địa phương, quê hương	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi
5. Phát triển thẩm mỹ		
68. Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng. - Cảm nhận được âm thanh từ các chất liệu, nhạc cụ khác nhau.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. - Nghe âm thanh từ nhạc cụ; cách tạo ra âm thanh từ nhạc cụ; nghe nhạc cổ điển, thính phòng, dân ca…	- Hoạt động học - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
69. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện. Thích nghe hát và hưởng ứng các làn điệu dân ca ví dặm Nghệ Tĩnh	- Nghe các bài hát, bản nhạc (Nhạc thiếu nhi, dân ca) - Bộc lộ cảm xúc khi nghe các bài hát, bản nhạc - Vận động theo ý thích khi nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc *** Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Ba ngọn nến lung linh (Ngọc Lễ); Cô giáo (Nhạc Đỗ Mạnh Thường, thơ Nguyễn	**- Hoạt động học**: **Nghe hát : Hoạt động học**: Đề tài : NH: Ba ngọn nến lung linh (Ngọc Lễ) Tổ ấm gia đình (Hoàng Vân) **- Mọi lúc mọi nơi; Hoạt động chiều**"

	Hữu Tường); Tổ ấm gia đình (Hoàng Vân); . - Thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện - Nghe hát và nghe giai điệu các làn điệu dân ca, dân ca ví dặm Nghệ Tĩnh	
70. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp - Vận động theo ý thích khi hát các bài hát quen thuộc **Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**:Cả nhà thương nhau (Phan Văn Minh); Hoa bé ngoan (Hoàng Văn Yến); Cô và mẹ (Phạm Tuyên); Múa cho mẹ xem (Xuân Giao); Biết vâng lời mẹ (Minh Khang)...	***Hoạt động học** DH:Cả nhà thương nhau (Phan Văn VĐMH: Múa cho mẹ xem (Xuân Giao) DH: Nhà của tôi(Hoàng văn yến) TC: Vũ điệu hóa đá TC: Tai ai thính Tc: Ai nhanh nhất
71. Trẻ vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh hoạ)	**Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Cả nhà thương nhau (Phan Văn Minh); Hoa bé ngoan (Hoàng Văn Yến); Cô và mẹ (Phạm Tuyên); Múa cho mẹ xem (Xuân Giao); Biết vâng lời mẹ (Minh Khang)...	-Biểu Diễn cuối chủ đề: Hoạt động học: -DH: Cô và mẹ (Phạm Tuyên);
72. Trẻ vẽ các nét	- Tô màu tranh gia đình, tô màu	- **Hoạt động học**

thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	ngôi nhà, vẽ những cuộn len màu...	+ Tô màu trang phục của mẹ, + Tô màu ngôi nhà
73. Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	- Dán cái cốc	- **Hoạt động học** + Dán cái cốc
75. Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý	- Làm tranh, đồ dùng, đồ chơi sáng tạo bằng nguyên vật liệu, tranh tập thể, tranh chủ đề. - Sử dụng nguyên vật liệu thiên nhiên (Lá khô, sỏi, quả khô...), phế liệu (Len, ống hút...) tạo ra sản phẩm theo gợi ý của cô: + Trang trí thiệp tặng cô	***Hoạt động học** Trang trí thiệp tặng cô *Hoạt động góc, hoạt động chiều + Làm hoa xinh tặng cô +Làm qua tặng cô,bà,mẹ +Làm Thiệp tặng cô + Ngôi nhà xanh -Nặn bánh tròn.
81. Ngoại ngữ: (Tiếng Anh) Nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ người	- Nói được 1 số câu chào hỏi, tạm biệt, hỏi tên;	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi

BGH Duyệt **Tổ phó duyệt**

Nguyễn Thị Liên **Hoàng Thị Hoan**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH CỦA BÉ – VUI NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO

Thời gian thực hiện: 5 tuần, từ ngày: 26/10/2026 đến ngày 27/11/2026

Người thực hiện: Cao Thị Diện- Lớp: Bé A

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
1. Phát triển thể chất		
2. Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (Thịt, cá, trứng, sữa, rau...)	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc. -Thực hành chế biến một số món ăn đơn giản: làm bánh	- Hoạt động đón trả trẻ - Hoạt động giờ ăn
7. Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi…	- Tập các hành vi văn minh trong ăn, uống, sinh hoạt hàng ngày (Uống nước đã đun sôi, rót vừa lượng nước để uống, tự uống nước khi khát) - Ăn hết khẩu phần, không kén chọn thức ăn, không xúc thức ăn của mình sang bát của bạn, nhặt thức ăn rơi vãi và bỏ vào đĩa… - KNS: Một số hành vi văn minh trong ăn uống (ăn miếng vừa đủ, không ăn nhồm nhoàm; Không nói chuyện, nghịch phá khi ăn; Không làm rơi thức ăn vung vãi, nhặt thức ăn rôi bỏ đúng nơi quy định…)	- Hoạt động tổ chức giờ ăn
9. Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (Bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở.	- Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng ...) khi được nhắc nhở. **GDKNS**: Tránh xa vật dụng nguy hiểm.	+ HĐ đón trả trẻ + HĐ ngoài trời: + Hoạt động mọi lúc mọi nơi
14. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể	- Giữ thăng bằng cơ thể	**- Hoạt động**

khi thực hiện vận động: Đi	và kiểm soát được vận động: + Đi bước dồn ngang	**học** + Đi bước dồn ngang + Chơi trò chơi vận động
15. Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Lăn, ném	- Lăn bóng vào lưới	**- Hoạt động học:** + Lăn bóng vào lưới + Chơi các trò chơi vận động
16. Trẻ thực hiện được các vận động: Bật	- Bò dích dắc qua 5 điểm.	**- Hoạt động học:** Bò dích dắc qua 5 điểm. + Chơi các trò chơi vận động.
2. Phát triển nhận thức		
25. Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo **26**. Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật	- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi + Đồ dùng gia đình bé... + **GDKNS**: Những vật dụng nguy hiểm	**- Hoạt động học** + Đồ dùng trong gia đình bé... **+ GDKNS**: Những vật dụng nguy hiểm

29. Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 3	+ Đếm đến 2, nhận biết nhóm có 2 đối tượng + Chơi các trò chơi, bài tập luyện đếm. + Hoàn thành vở "bé làm quen với toán" về số lượng	**- Hoạt động học** + Đếm đến 2, nhận biết nhóm có 2 đối tượng **- Hoạt động góc**: Ôn đếm đến 2, nhận biết nhóm có 2 đối tượng
33. Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/nhỏ hơn	+ So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn.	**- Hoạt động học** + So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn. • Hoàn thành vở "bé làm quen với toán" về so sánh kích thước 2 đối tượng -Chơi các trò chơi về so sánh kích thước 2 đối tượng
34. Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật. ***Lắp ghép các hình từ các nguyên vật liệu***	- Nhận biết và gọi tên: hình tam giác, hình chữ nhật.	Hoạt động học + Nhận biết: Hình Tròn hình vuông Hoạt động góc • ***Trò chơi "Tìm vật giống hình tròn hình***

		vuông
37. Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình; Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện.	Tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình. Địa chỉ của gia đình bé - Những người thân trong gia đình bé - Ngôi nhà của bé - Đồ dùng trong gia đình bé	**- Hoạt động học:** + Ngôi nhà thân yêu của bé + Những người thân trong gia đình bé + Đồ dùng trong gia đình bé
40. Trẻ kể tên một số lễ hội qua trò chuyện, tranh ảnh…	- Vui ngày hội của cô giáo 20/11	**- Hoạt động học: TCS** Trò chuyện sáng theo unis + Vui ngày hội của cô giáo 20/11
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
43. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi	- Hiểu các từ chỉ tên gọi đồ vật gần gũi quen thuộc - Đồ dùng trong gia đình: Bàn là, ấm điện, quạt trần...	**- Hoạt động học** + Đồ dùng trong gia đình - Hoạt động góc - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
49. Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân.	Kể lại sự việc như: Đi thăm ông bà, đi chơi, đi chợ quê, đi siêu thị, xem phim… - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ	- Hoạt động đón, trả trẻ - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động chiều
50. Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	Thăm nhà bà (Như Mao); Lời chào	**+ Hoạt động học:**

	(Nguyễn Tiến Bình); Lấy tăm cho bà (Định Hải); Chiếc quạt nan (Xuân Cầu)	- **Thơ:** "Lời chào" (Hà Quang) - **Hoạt động chiều:** Làm quen bài thơ: "Thăm nhà bà" (Như Mao); "Lấy tăm cho bà" (Định Hải), Chiếc quạt nan (Xuân Cầu) - Nghe bài thơ gia đình sưu tầm, đọc ca dao đồng dao cùng cô.
52. Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	- Truyện: Quà tặng mẹ, Chiếc ấm sành nở hoa (Kim Tuyến)	+ **Hoạt động học:** - **Truyện:** Quà tặng mẹ **Chuyện;** Làm quen truyện: "Chiếc ấm sành nở hoa" (Kim Tuyến)
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
61. Trẻ biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Yêu mến ông, bà, bố, mẹ, anh chị em ruột, người thân.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi
5. Phát triển thẩm mỹ		
68. Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng. - Cảm nhận được âm thanh từ các chất liệu, nhạc cụ khác nhau.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. - Nghe âm thanh từ nhạc cụ; cách tạo ra âm thanh từ nhạc cụ; nghe	- Hoạt động học - Hoạt động mọi lúc mọi nơi

	nhạc cổ điển, thính phòng, dân ca…	
69. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện. Thích nghe hát và hưởng ứng các làn điệu dân ca ví dặm Nghệ Tĩnh	**Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Khúc hát ru người mẹ trẻ (Nhạc Phạm Tuyên, thơ Lâm Thị Mỹ Dạ); Ba ngọn nến lung linh (Ngọc Lễ); Chỉ có một trên đời (Nhạc Đỗ Mạnh Thường, thơ Nguyễn Hữu Tường); Ru con (Dân ca Nam bộ);	**- Hoạt động học**: **Nghe hát** :chỉ có một trên đời (Hoàng Vân); khúc hát ru của người mẹ trẻ (Nhạc Phạm Tuyên, thơ Lâm Thị Mỹ Dạ)
70. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	• Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát • Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc • Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp • Vận động theo ý thích khi hát các bài hát quen thuộc **Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**:Cả nhà thương nhau (Phan Văn Minh); Hoa bé ngoan (Hoàng Văn Yến); Cô và mẹ (Phạm Tuyên); Múa cho mẹ xem (Xuân Giao); Biết vâng lời mẹ (Minh Khang)...	**- Dạy hát:** "Biết vâng lời mẹ " (Minh Khang) **- Biểu diễn cuối chủ đề** - Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất,.. **- Dạy vận động vỗ tay theo nhịp bài hát:** " Cô và mẹ" (Phạm Tuyên); **- Dạy vận**

71. Trẻ vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh hoạ)	**Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Cả nhà thương nhau (Phan Văn Minh); Hoa bé ngoan (Hoàng Văn Yến); Cô và mẹ (Phạm Tuyên); Múa cho mẹ xem (Xuân Giao); Biết vâng lời mẹ (Minh Khang)...	**động minh họa bài hát** " Múa cho mẹ xem (Xuân Giao)
72. Trẻ vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	- Tô màu tranh gia đình, tô màu ngôi nhà, vẽ những cuộn len màu...	- **Hoạt động học** + Tô màu tranh áo mẹ, + Tô màu ngôi nhà + Vẽ những cuộn len
73. Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	- Dán cái cốc	- **Hoạt động chiều** + Dán cái cốc
75. Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý	- Làm tranh, đồ dùng, đồ chơi sáng tạo bằng nguyên vật liệu, tranh tập thể, tranh chủ đề. - Sử dụng nguyên vật liệu thiên nhiên (Lá khô, sỏi, quả khô...), phế liệu (Len, ống hút...) tạo ra sản phẩm theo gợi ý của cô: + Trang trí thiệp tặng cô	- **Hoạt động học** + Làm hoa xinh tặng cô - **Hoạt động góc; Hoạt động chiều:** Làm ngôi nhà xinh xinh... **Hoạt động trải nghiệm**: Trang trí thiệp tặng cô Làm hộp quà tặng người thân.
81. Ngoại ngữ: (Tiếng Anh) Nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ người	- Nói được 1 số câu chào hỏi, tạm biệt, hỏi tên;	• Hoạt động mọi lúc mọi nơi

BGH Duyệt	Tổ phó duyệt
	
Nguyễn Thị Liên	**Phạm Thị Nhân**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH-NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO
Thời gian thực hiện 5 tuần: Từ ngày 26/10 đến ngày 27/11/2026
Giáo viên: Trần Thị Sao-Mẫu giáo bé C

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
1. Phát triển thể chất		
2. Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (Thịt, cá, trứng, sữa, rau...)	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc. -Thực hành chế biến một số món ăn đơn giản: làm bánh	- Hoạt động đón trả trẻ - Hoạt động giờ ăn
7. Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi…	- Tập các hành vi văn minh trong ăn, uống, sinh hoạt hàng ngày (Uống nước đã đun sôi, rót vừa lượng nước để uống, tự uống nước khi khát) - Ăn hết khẩu phần, không kén chọn thức ăn, không xúc thức ăn của mình sang bát của bạn, nhặt thức ăn rơi vãi và bỏ vào đĩa… - KNS: Một số hành vi văn minh trong ăn uống (ăn miếng vừa đủ, không ăn nhồm nhoàm; Không nói chuyện, nghịch phá khi ăn; Không làm rơi thức ăn vung vãi, nhặt thức ăn rôi bỏ đúng nơi quy định…)	- Hoạt động tổ chức giờ ăn
9. Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (Bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở.	- Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng ...) khi được nhắc	+ HĐ đón trả trẻ + HĐ ngoài trời: + Hoạt động mọi lúc mọi nơi

	nhở. **GDKNS**: Tránh xa vật dụng nguy hiểm.	
14. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi	- Giữ thăng bằng cơ thể và kiểm soát được vận động: + Đi bước dồn ngang	**- Hoạt động học** + Đi bước dồn ngang + Chơi trò chơi vận động
15. Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Lăn, ném	- Lăn bóng vào lưới - Ném xa bằng 2 tay	**- Hoạt động học:** + Lăn bóng vào lưới + Ném xa bằng 2 tay + TCVĐ
16. Trẻ thực hiện được các vận động: Bò	- Bò zích zắc qua 5 điểm	**- Hoạt động học:** - Bật liên tục về phía trước - Bò zích zắc qua 5 điểm + TCVĐ.
2. Phát triển nhận thức		
25. Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo **26**. Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật	- Đặc điểm nôi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi + Đồ dùng gia đình bé... + **GDKNS**: Những vật dụng nguy hiểm	**- Hoạt động học** + Đồ dùng trong gia đình bé... **+ GDKNS**: Những vật dụng nguy hiểm

29. Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 3	+ Đếm đến 2, nhận biết nhóm có 2 đối tượng + Chơi các trò chơi, bài tập luyện đếm. + Hoàn thành vở "bé làm quen với toán" về số lượng	**- Hoạt động học** + Đếm đến 2, nhận biết nhóm có 2 đối tượng **- Hoạt động góc**: Ôn đếm đến 2, nhận biết nhóm có 2 đối tượng
33. Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/nhỏ hơn	+ So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn.	**- Hoạt động học** + So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn. Hoàn thành vở "bé làm quen với toán" về so sánh kích thước 2 đối tượng -Chơi các trò chơi về so sánh kích thước 2 đối tượng
34. Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật. ***Lắp ghép các hình từ các nguyên vật liệu***	- Nhận biết và gọi tên: hình vuông,hình tròn	Hoạt động học + Nhận biết: hình vuông,hình tròn -Hoạt động góc • ***Trò chơi "Tìm vật giống hình vuông,hình tròn***
37. Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình; Trẻ nói được	Tên của bố mẹ và các thành viên	**- Hoạt động học**

địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện.	trong gia đình. Địa chỉ của gia đình bé - Những người thân trong gia đình bé - Ngôi nhà của bé - Đồ dùng trong gia đình bé	+ Ngôi nhà thân yêu của bé + Những người thân trong gia đình bé + Đồ dùng trong gia đình bé
40. Trẻ kể tên một số lễ hội qua trò chuyện, tranh ảnh…	- Vui ngày hội của cô giáo 20/11	**- Hoạt động học:** Trò chuyện sáng theo unis + Vui ngày hội của cô giáo 20/11
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
43. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi	- Hiểu các từ chỉ tên gọi đồ vật gần gũi quen thuộc - Đồ dùng trong gia đình: Bàn là, ấm điện, quạt trần...	**- Hoạt động học** + Đồ dùng trong gia đình - Hoạt động góc - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
49. Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân.	Kể lại sự việc như: Đi thăm ông bà, đi chơi, đi chợ quê, đi siêu thị, xem phim… - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ	- Hoạt động đón, trả trẻ - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động chiều
50. Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	**- Chủ đề Gia đình** **- Ngày hội của cô giáo**: Thăm nhà bà (Như Mao); Lời chào (Nguyễn Tiến Bình); Lấy tăm cho bà (Định Hải); Chiếc quạt nan (Xuân Cầu)	**+ Hoạt động học:** - **Thơ:** "Lời chào" (Hà Quang) + Chiếc quạt nan (Xuân Cầu) - **Hoạt động chiều:** Làm quen bài thơ:

		"Thăm nhà bà" (Như Mao); "Lấy tăm cho bà" (Định Hải), - Nghe bài thơ gia đình sưu tầm, đọc ca dao đồng dao cùng cô.
52. Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	- Truyện: Quà tặng mẹ, Chiếc ấm sành nở hoa (Kim Tuyến)	**+ Hoạt động học:** - **Truyện:** Một bó hoa tươi thắm **+ Hoạt động chiều:** -Truyện: + "Chiếc ấm sành nở hoa" (Kim Tuyến)
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
61. Trẻ biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Yêu mến ông, bà, bố, mẹ, anh chị em ruột, người thân.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi
5. Phát triển thẩm mỹ		
68. Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng. - Cảm nhận được âm thanh từ các chất liệu, nhạc cụ khác nhau.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. - Nghe âm thanh từ nhạc cụ; cách tạo ra âm thanh từ nhạc cụ; nghe nhạc cổ điển, thính phòng, dân ca…	- Hoạt động học - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
69. Trẻ chú ý nghe, thích được hát	**Chủ đề Gia đình -**	**- Hoạt động**

theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện. Thích nghe hát và hưởng ứng các làn điệu dân ca ví dặm Nghệ Tĩnh	**Ngày hội của cô giáo**: Khúc hát ru người mẹ trẻ (Nhạc Phạm Tuyên, thơ Lâm Thị Mỹ Dạ); Ba ngọn nến lung linh (Ngọc Lễ); Chỉ có một trên đời (Nhạc Đỗ Mạnh Thường, thơ Nguyễn Hữu Tường); Ru con (Dân ca Nam bộ);	**học**: **Nghe hát** :chỉ có một trên đời (Hoàng Vân); khúc hát ru của người mẹ trẻ (Nhạc Phạm Tuyên, thơ Lâm Thị Mỹ Dạ)
70. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	• Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát • Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc • Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp • Vận động theo ý thích khi hát các bài hát quen thuộc **Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**:Cả nhà thương nhau (Phan Văn Minh); Hoa bé ngoan (Hoàng Văn Yến); Cô và mẹ (Phạm Tuyên); Múa cho mẹ xem (Xuân Giao); Biết vâng lời mẹ (Minh Khang)...	- **Dạy hát:** "Biết vâng lời mẹ " (Minh Khang) - **Biểu diễn cuối chủ đề** - Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất,.. - **Dạy vận động vỗ tay theo nhịp bài hát:** " Cô và mẹ" (Phạm Tuyên); - **Dạy vận động minh họa bài hát** "Cả nhà thương nhau (Phan Văn Minh)

71. Trẻ vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh hoạ)	**Chủ đề Gia đình - Ngày hội của cô giáo**: Cả nhà thương nhau (Phan Văn Minh); Hoa bé ngoan (Hoàng Văn Yến); Cô và mẹ (Phạm Tuyên); Múa cho mẹ xem (Xuân Giao); Biết vâng lời mẹ (Minh Khang)...	
72. Trẻ vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	- Tô màu trang phục của mẹ - Tô màu ngôi nhà của bé	- **Hoạt động học** + Tô màu trang phục của mẹ + Tô màu ngôi nhà của bé
73. Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	- Dán cái cốc + Dán cái thang	- **Hoạt động chiều** + Dán cái cốc + Dán cái thang
75. Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý	- Làm tranh, đồ dùng, đồ chơi sáng tạo bằng nguyên vật liệu, tranh tập thể, tranh chủ đề. - Sử dụng nguyên vật liệu thiên nhiên (Lá khô, sỏi, quả khô...), phế liệu (Len, ống hút...) tạo ra sản phẩm theo gợi ý của cô: + Trang trí thiệp tặng cô	- **Hoạt động học** + Làm hoa xinh tặng cô - **Hoạt động góc; Hoạt động chiều:** Làm ngôi nhà xinh xinh...
81. Ngoại ngữ: (Tiếng Anh) Nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ người	- Nói được 1 số câu chào hỏi, tạm biệt, hỏi tên;	• Hoạt động mọi lúc mọi nơi

BGH Duyệt	**Tổ phó duyệt**
	
Nguyễn Thị Liên	**Phạm Thị Nhân**